

CHÍNH SÁCH CAN THIỆP CỦA MỸ Ở KHU VỰC MỸ LATINH TRONG BA THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XX

Dương Quang Hiệp

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Huế

Email: hiepkhshue@gmail.com

TÓM TẮT

Trong ba mươi năm đầu thế kỷ XX, bằng sức mạnh kinh tế và quân sự, Mỹ đã trực tiếp can thiệp thô bạo vào một số nước cũng như toàn bộ khu vực Mỹ Latinh. Điều đó đã dẫn tới hệ quả tất yếu là các nước Mỹ Latinh ngày càng phụ thuộc nặng nề vào Mỹ cũng như thái độ nghi ngờ, chống đối của nhân dân các nước trong khu vực đối với Mỹ. Bài viết này nhằm mục đích nhìn lại những chính sách của Mỹ đối với khu vực Mỹ Latinh nói chung và một số nước như Mexico, Nicaragua, Bolivia trong ba thập niên đầu thế kỷ XX cho đến khi Mỹ thực thi chính sách Láng giềng thân thiện (Good Neighbor Policy) năm 1933. Từ đó, chúng ta có thể hiểu thêm về những phương cách ngoại giao mà Mỹ đã sử dụng để bảo vệ “lợi ích quốc gia” kiểu Mỹ trong giai đoạn được đề cập.

Từ khóa: *Can thiệp Mỹ, chính sách đối ngoại Mỹ, Mỹ Latinh.*

1. MỞ ĐẦU

Trong lịch sử hơn 230 năm của nước Mỹ, khu vực Mỹ Latinh luôn chiếm vị trí chiến lược cực kỳ quan trọng trên tất cả các phương diện, từ an ninh quân sự đến kinh tế thương mại. Vì vậy, giới cầm quyền Mỹ luôn tìm mọi biện pháp nhằm kiểm soát, chi phối các quốc gia ở Mỹ Latinh trong quỹ đạo Mỹ, đảm bảo rằng đó luôn là khu vực “sân sau” của họ. Ngay từ đầu thế kỷ XIX, Mỹ đã thông qua Học thuyết Monroe (Monroe Doctrine) năm 1823. Theo quan điểm của Mỹ, học thuyết này nhằm bảo vệ nền “độc lập” non trẻ cho các nước Mỹ Latinh vừa mới thoát khỏi ách thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, với chiêu bài “châu Mỹ là của người châu Mỹ”. Tuy nhiên, trên thực tế lịch sử kế tiếp sau đó, Học thuyết Monroe đã biến Mỹ Latinh thành “của riêng” người Mỹ. Đến cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, các chính sách và hoạt động đối ngoại của Mỹ đối với khu vực Mỹ Latinh càng làm sâu sắc hơn nữa tham vọng và mong muốn đảm bảo sự ổn định của khu vực “sân sau” nhằm phục vụ cho mưu đồ vươn đến quyền lực thế giới của Mỹ trong thế kỷ XX.

Trong phạm vi của bài viết này, chúng tôi muốn nhìn lại những chính sách và can thiệp của Mỹ đối với khu vực Mỹ Latinh nói chung và các chủ thể cụ thể như Mexico, Nicaragua, Bolivia nói riêng trong ba thập niên đầu thế kỷ XX cho đến khi Mỹ thực thi Chính sách Láng giềng thân thiện (Good Neighbor Policy) năm 1933. Từ đó, chúng ta có thể hiểu thêm về những

phương cách ngoại giao mà Mỹ đã sử dụng để bảo vệ “lợi ích quốc gia” kiểu Mỹ trong giai đoạn được đề cập.

2. SỰ CAN THIỆP CỦA MỸ ĐỐI VỚI MỘT NƯỚC Ở MỸ LATINH

2.1. Đối với Mexico

Từ sau khi lập quốc, Mexico vẫn luôn là “miếng mồi ngon” của Mỹ trong công cuộc bành trướng lãnh thổ của mình. Ngay từ thập niên 20 của thế kỷ XIX khi Học thuyết Monroe được công bố (1823) và sự khuyến khích của những “*di sản tư tưởng*” do người Anh để lại như “*bành trướng theo định mệnh*” hay “*định mệnh hiển nhiên*”, Mỹ bên cạnh việc gia tăng phạm vi ảnh hưởng của mình ở Mỹ Latinh đã đồng thời thực thi chính sách chiếm đất đối với Mexico thông qua việc sát nhập Texas vào Mỹ bằng cuộc chiến tranh với nước này vào năm 1846 – 1848. Điều đó đã đưa về cho Mỹ một vùng đất trù phú với diện tích lên tới gần 2 triệu km² (bao gồm hơn 600.000 km² của bang Texas ngày nay và 1,36 triệu km² thông qua Hiệp ước Guadalupe Hidalgo ký kết vào tháng 2/1848, bao gồm phần đất ngày nay là các bang New Mexico, Nevada, California, Utah, phần lớn Arizona và một số phần của bang Colorado và Wyoming¹). Đây cũng là vùng đất được mở rộng lớn nhất của Mỹ kể từ sau “*Thương vụ Louisiana*” (1803).

Đến cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, khi cả thế giới biết đến sức mạnh Mỹ sau chiến thắng trong cuộc chiến tranh với Tây Ban Nha (1898), Mỹ lại càng có cơ hội nhằm can thiệp nhiều hơn tới tình hình nội bộ của các quốc gia Mỹ Latinh và trường hợp đầu tiên lại chính là Mexico. Tháng 2/1913, Victoriano Hureta – một vị tướng Mexico đã thiết lập nên chế độ mới sau khi thực hiện cuộc đảo chính và lật đổ chính quyền đương nhiệm của Tổng thống Pedro Paredes Lascaráin. Tổng thống Mỹ lúc này là W.Wilson đã từ chối không công nhận chính phủ của Tổng thống V.Hureta, thay vào đó, ông áp dụng chính sách “*dè chừng chờ thời*”. Vào tháng 10/1913, đáp lại những lời chỉ trích mang tính hiếu chiến, kêu gọi Mỹ xâm lược Cuba, W.Wilson đã đưa ra “*Học thuyết linh động*” (Mobile Doctrine) với tuyên bố: “*Mỹ sẽ không bao giờ mở rộng lãnh thổ bằng con đường xâm lược nữa*”². Tuy nhiên, quan hệ giữa Mỹ và Mexico trở nên xấu đi khi ở Tampico (thành phố cảng thuộc bang Tamaulipas) xảy ra sự kiện chính quyền Mexico bắt giữ thủy thủ Mỹ đang đóng quân ở khu vực này. Dù Mexico đã thả các thủy thủ này ngay sau đó nhưng phía Mỹ buộc nước này phải bắn 21 phát đại bác chào quốc kỳ xem như một lời xin lỗi. Chính quyền Victoriano Hureta không chấp nhận vì điều này giống như một sự sỉ nhục. Trước vụ việc này, Tổng thống Wilson đã cử lính thủy đánh chiếm Vera Cruz (một bang của Mexico ngày nay). Với sự can thiệp trung gian của ba nước là Brazil, Argentina và Chile, xung đột giữa hai bên đã dịu bớt xuống. Tuy vậy, ở thành phố Mexico, học sinh đã xuống đường và hô to khẩu hiệu với thái độ hết sức phản đối Mỹ. Các cơ sở thương mại Mỹ trên đất

¹ “Treaty of Guadalupe Hildago” trên www.loc.gov/r/r/program/bib/ourdocs/guadalupe.html

² William A. Degregorio (2001), “*Bốn mươi ba đời Tổng thống Mỹ*”, NXB.Văn hóa thông tin, Hà Nội, tr.501.

Mexico bị ngưng hoạt động. Đây được xem là hệ quả tất yếu của chính sách đối ngoại mang tính can thiệp, nô dịch mang lại và bản thân Tổng thống W.Wilson cũng có được một bài học về sự thất bại trong việc thiết lập “dân chủ” ở một đất nước khác.

Vào 6/1914, Tổng thống V.Hureta từ chức, V.Carranza lên thay và chính phủ của ông được Mỹ công nhận năm 1915. Nhưng trong thời điểm này, một phần rộng lớn ở phía Bắc Mexico đang thuộc quyền kiểm soát của lực lượng cách mạng Pancho Willa. Đến tháng 3/1916, lực lượng này đã vượt qua và đánh xuống thành phố Columbus, bang New Mexico, giết hại 17 người Mỹ. Chính quyền Washington đã phản ứng bằng việc điều 6000 quân do tướng John J. Pershing bao vây tấn công lực lượng của Pancho, lấn sâu vào lãnh thổ Mexico hàng trăm dặm. Vì điều này, chính quyền Carranza đã đem quân đánh lại quân Mỹ, vì cho rằng Mỹ xâm lược đất nước mình. Đến tháng 3/1917, W.Wilson đã cho rút quân viễn chinh về nước. Cũng trong thời điểm ấy, Mỹ nhận được tin cho biết Đức đề nghị liên minh với Mexico, dư luận Mỹ rất tức giận và yêu cầu phải có đối sách thích hợp với cả Mexico và Đức. Nguồn tin này dựa trên bức thông điệp của Bộ trưởng Ngoại giao Đức Zimmerman gửi cho Đại sứ Đức tại Mexico do Cơ quan tình báo Anh thu thập được. Văn bản này về sau được gọi là “*Công hàm Zimmerman*”; trong đó có đề cập tới việc Đức đề nghị Mexico liên kết với Đức thành đồng minh nhằm chống lại Mỹ. Ngoài ra, còn có việc đề nghị Tổng thống Mexico Carranza mời Nhật Bản tham gia vào đồng minh chống Mỹ này. Trong Công hàm có đoạn viết: “*Chúng ta sẽ ủng hộ về tài chính chung cho Mexico, và chúng ta hiểu rằng, Mexico chiến đấu để giành lại các vùng lãnh thổ New Mexico, Texas và Arizona bị Mỹ chiếm*”³. Việc tiết lộ bức công hàm này khiến cho dư luận Mỹ căm phẫn và đòi chính phủ Mỹ phải có một biện pháp thích ứng.

Rõ ràng, những biện pháp mà Wilson thực thi đối với Mexico như đã đề cập ở trên “*chẳng kém gì chính sách “Cây gậy lớn” của Tổng thống Theodor Roosevelt, đều gây ra sự chống đối và căm phẫn của nhân dân Mỹ Latinh*”⁴. Và các đời tổng thống kế tiếp như C.Coolidge, H.Hoover vẫn tiếp tục hành xử với Mexico như những người tiền nhiệm. Để rồi đến năm 1933, sau khi lên nhậm chức, F.D.Roosevelt đã phải tìm cách thay đổi cách nhìn của các nước láng giềng đối với Mỹ bằng một chính sách hoàn toàn mới: Chính sách “Láng giềng thân thiện”!

2.2. Đối với Nicaragua và Bolivia

Bên cạnh việc tăng cường thế lực kinh tế, trước năm 1933, Mỹ đã trực tiếp liên quan đến nhiều cuộc đảo chính của phe thân Mỹ ở các nước Mỹ Latinh. Đây cũng là đặc điểm tiêu biểu trong chính sách đối ngoại của Mỹ đối với các nước Tây bán cầu trước năm 1933 và được thể hiện rõ nhất ở trường hợp của **Nicaragua**. Trong thập niên đầu thế kỷ XX, nội bộ đất nước Nicaragua xảy ra bất đồng giữa hai Đảng Tự do và Bảo thủ, Mỹ lo ngại Đảng Tự do của Tổng thống José Santos Zelaya sẽ tạo thuận lợi cho các nước khác đi qua kênh đào Panama vốn bị Mỹ

³ William A. Degregorio (1998), “*Bốn mươi hai đời Tổng thống Hoa Kỳ*”, NXB.Văn hóa Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.817

⁴ Lý Thăng Khải (2004), “*Nội tình 200 năm Nhà Trắng*”, NXB.Văn hóa thông tin, Hà Nội, tr.341.

không chế; do đó đã giúp đỡ Đảng Bảo thủ do Juan José Estrada đứng đầu. Tháng 12/1909, Đảng Bảo thủ nhờ sự hậu thuẫn của Mỹ đã làm một cuộc nổi loạn (Cuộc nổi loạn Estrada) nhằm lật đổ chính phủ đương nhiệm nhưng bất thành. Chính phủ Nicaragua lúc đó cho rằng: chính Mỹ đã giật dây cho cuộc bạo loạn nên đã quyết định cắt đứt quan hệ với Mỹ⁵.

Ngay lập tức, Mỹ đã phái 6 tàu chiến (bao gồm các tàu USS.Des Moines, USS.Tacoma, USS.Hanibal, USS.Prairie, USS.Vicksburg và USS.Yorktown) cùng với 700 thủy quân lục chiến⁶ tới Nicaragua nhằm giúp đỡ Đảng Bảo thủ của Estrada chống lại chính phủ. Với sự giúp sức to lớn của Mỹ, Đảng Bảo thủ đã giành được quyền kiểm soát đất nước và đưa José Madriz lên làm tổng thống. Tuy nhiên, Madriz lại là người hướng tới mục tiêu đưa Nicaragua trở thành một nước tự do, dân chủ và chủ trương không lệ thuộc vào Mỹ nên Mỹ đã đứng đằng sau xúi giục các lực lượng chống chính phủ ở Nicaragua nổi dậy. Đến ngày 20/8/1910, Madriz buộc phải từ chức tổng thống sau chỉ hơn 8 tháng nắm quyền và Estrada trở thành người đứng đầu quốc gia này với sự thừa nhận chính thức của Mỹ⁷. Chính phủ của Estrada khi giành được chính quyền cũng đã xây dựng những đường lối có lợi cho Mỹ, đặc biệt là cho phép các công ty Mỹ được xây dựng và quản lý hệ thống đường sắt ở Nicaragua.

Đến năm 1926, khi thấy chính quyền này không thể trụ nổi trước Đảng Tự do, Mỹ liền lấy cớ “*bảo vệ kiều dân Mỹ*”, đưa quân sang can thiệp trực tiếp lần thứ hai vào tình hình nội bộ của Nicaragua. Việc làm của Mỹ khiến cho phong trào đấu tranh của quần chúng dâng cao mạnh mẽ ở đất nước này.

Đối với Bolivia, trong ba thập niên đầu thế kỷ XX, giới tư bản Mỹ đã bỏ vốn đầu tư khai thác các vùng mỏ của đất nước này, tranh thủ cơ hội này lần sâu vào can thiệp tình hình Bolivia. Trong giai đoạn 1918 – 1927, Mỹ đã cho Bolivia vay tổng cộng 68,4 triệu USD, với điều kiện Mỹ được quyền kiểm soát toàn bộ thuế khóa và ngân hàng quốc gia Bolivia, được độc quyền kinh doanh thuốc lá, theo kiểu “*kẻ chi tiền là kẻ có quyền*”. Điều này cũng làm cho nhân dân Bolivia tỏ thái độ tức giận và chống đối, thúc đẩy các nhà lãnh đạo ở Mỹ Latinh tìm kiếm con đường phát triển để giảm sự phụ thuộc, mà điều này thì Mỹ không muốn chút nào.

3. CHÍNH SÁCH CỦA MỸ TẠI HỘI NGHỊ LIÊN MỸ (1929)

Trong khoảng 30 năm đầu thế kỷ XX, các Tổng thống W.Wilson, W.Harding, C.Coolidge đều thực thi chính sách can thiệp quân sự và chiếm đóng một loạt nước ở Mỹ Latinh như Cuba, Haiti, Dominica, Nicaragua. Do vậy, có thể nói rằng, đây là giai đoạn tột độ và căng thẳng nhất trong quan hệ đối ngoại giữa Mỹ với các nước Mỹ Latinh. Tuy nhiên, đối với tổng

⁵ Library of Congress, “*Consul Menaced Galdera at Managua Seeks Refuge from Zelaya, go to American legation*”, The Citizen, Wednesday, December 1, 1909.

⁶ Library of Congress, “*Rebel Capture Three Town*”, Los Angeles Herald, Wednesday Morning, December 15, 1909.

⁷ Lester.D.Langley (1983), “*The Banana war: United States Intervention in the Caribbean, 1898 – 1934*”, Kentucky University, Lexington, tr.64.

thể toàn khu vực, Mỹ cũng tìm mọi cách lôi kéo các nước Mỹ Latinh vào trong một khuôn khổ chung để dễ bề khống chế. Ngay từ năm 1889 – 1890, Mỹ đã đề xướng và chủ trì Hội nghị Liên Mỹ lần đầu tiên tại Washington D.C. Đến năm 1929, khi H.Hoover lên nắm quyền, cơ chế này vẫn được Mỹ sử dụng như là một cung cụ để khống chế các nước trong khu vực. Mặc dù dưới thời của H.Hoover, mối quan hệ giữa Mỹ và Mỹ Latinh có vẻ khả quan hơn nhưng mối nghi ngờ “*người khổng lồ phía Bắc*” vẫn luôn thường trực đối các nước láng giềng phương Nam. Thái độ đó được thể hiện rõ nét trong Hội nghị Liên Mỹ diễn ra vào ngày 20/2/1929 tại Washington D.C. Hội nghị lần này nhằm mục tiêu ký kết Công ước Thương mại giữa các quốc gia châu Mỹ để thay thế cho Công ước Paris được ký kết vào năm 1834 nhằm bảo hộ quyền nhân hiệu và bảo đảm các lợi ích thương mại của cường quốc châu Âu tại khu vực này. Đây là những nỗ lực hết sức lớn lao được thực hiện bởi các quốc gia châu Mỹ nhằm tạo lập một liên minh thuế quan tại châu lục này, thoát khỏi những ràng buộc và sự quản lý về thương mại của các nước châu Âu vốn tồn tại nhiều năm ở đây.

Mặc dù có những nghi ngại đối với Mỹ (các nước Mỹ Latinh xem Công ước Thương mại là một “*muu đồ*” mà Mỹ đặt ra nhằm thâm tóm các lợi ích thương mại của nước này ở Mỹ Latinh) nhưng cuối cùng, Công ước này vẫn được ký kết vào ngày 2/4/1930 với sự tham gia của 19 quốc gia, bao gồm: Bolivia, Brazil, Chile, Colombia, Costa Rica, Cuba, Cộng hòa Dominica, Ecuador, Guatemala, Haiti, Honduras, Mexico, Nicaragua, Panama, Paraguay, Peru, Uruguay, Venezuela và Mỹ⁸. Việc thông qua Công ước Thương mại là một thành công của các nước châu Mỹ nhằm gạt bỏ những ảnh hưởng về mậu dịch thương mại của các cường quốc ở châu Âu và cũng là “*cơ hội*” để Mỹ có thể lấy lại hình ảnh về một quốc gia thân thiện, tự do, dân chủ trong “*con mắt*” của nhân dân khu vực Mỹ Latinh. Tuy nhiên, Công ước Thương mại cũng đã đem lại nhiều lợi ích to lớn cho Mỹ ở các nước Mỹ Latinh khi mà giờ đây, các nước châu Âu đã không còn quyền thâm tóm hoạt động thương mại tại khu vực này nữa và Mỹ đã trở thành người bảo trợ thương mại lớn nhất tại châu lục này.

Như vậy, trước khi thực hiện chính sách *Láng giềng thân thiện* (1933), Mỹ đã áp đặt nhiều chính sách can thiệp trực tiếp lên Mỹ Latinh với lập luận rằng, “*Mỹ chỉ quan tâm đến lợi ích riêng của mình, tính nguyên vẹn của các quốc gia Mỹ Latinh là cái vốn có chứ không phải là cái kết cục*”⁹. Điều này đã làm cho bộ mặt của Mỹ trong con mắt của các nước Mỹ Latinh trở nên xấu xa chưa từng có. Ngay cả Tổng thống F.Roosevelt cũng nhận thấy rằng Mỹ nên từ bỏ chủ nghĩa can thiệp trực tiếp trước đó, vì tâm lý chống đối Mỹ ngày càng dâng cao ở Mỹ Latinh, hình ảnh về một đất nước của dân chủ, tự do và hòa bình đã không còn tồn tại ở Tây bán cầu. Muốn thay đổi và xoa dịu dư luận ở Mỹ Latinh chỉ còn cách thay thế bằng một chính sách đối ngoại mới. Đặc biệt hơn là khi các nước Đức, Nhật, Italia đang tiến hành phát xít hóa bộ máy, nguy cơ chiến tranh chỉ còn là vấn đề thời gian; vì vậy, Mỹ phải tranh thủ lôi kéo Mỹ Latinh về phía mình nếu không muốn mất đi khu vực quan trọng này. Vì thế, ông tìm cách theo đuổi một

⁸ Christine Haight Farley (2013), “*The Pan – American Trademark Convention of 1929: A Bold Vision of Extraterritorial Meets Current Realities*”, American University – Washington College Law, tr.4.

⁹ Noam Chomsky (1995), “*Chủ Sam thực sự muốn gì*”, NXB.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.11.

cách tiếp cận riêng đối với Mỹ Latinh, khác hoàn toàn với người anh em họ Theodor Roosevelt – vị tổng thống đã thực thi chính sách “*Cây gậy lớn*” (Big Stick).

Một vài năm trước khi trở thành Tổng thống, Franklin đã viết một bài trên Tạp chí Đối ngoại (Foreign Affairs) lên án mạnh mẽ chủ nghĩa can thiệp của Mỹ vào Mỹ Latinh. Roosevelt cho rằng “*chưa bao giờ trong lịch sử chúng ta lại có ít bạn bè ở Tây bán cầu như ngày nay... Đã đến lúc chúng ta phải chấp nhận không chỉ một số sự thật nhất định mà cả một số nguyên tắc mới của một luật chơi cao hơn, một chuẩn mực mới hơn và tốt hơn trong quan hệ quốc tế... không phải xuất phát từ lập luận về lợi ích tài chính, cũng không phải vì những lí lẽ chính đáng của Nguyên Tắc Vàng (quy tắc xử sự chuẩn mực) mà chính sách của chúng ta hay sự thiếu vắng chính sách, có thể chấp nhận được*”¹⁰. Chính những tư tưởng này đã dẫn dắt F.Roosevelt có những tính toán mới trong chính sách đối ngoại Mỹ đối với Mỹ Latinh kể từ sau năm 1933: Chính sách Láng giềng thân thiện. Đây chính là một phương cách tiếp cận mới, mềm dẻo hơn, thân thiện hơn, dễ được chấp nhận hơn; do thế, Mỹ vẫn bảo vệ được lợi ích quốc gia của họ tại Mỹ Latinh.

4. KẾT LUẬN

Với những chính sách cụ thể về kinh tế, quân sự, chính sách can thiệp trực tiếp của Mỹ vào Mỹ Latinh trong gần ba thập niên đầu thế kỷ XX đã đưa lại những kết quả nhất định đối với Mỹ. Nước Mỹ ngày càng thắt chặt sự kiểm soát các nước Mỹ Latinh trên tất cả các phương diện kinh tế, chính trị, quân sự, cột chặt họ vào Mỹ. Những nguyên tắc cơ bản về chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích của các nước Mỹ Latinh sẵn sàng bị hi sinh bởi lập luận “bảo vệ lợi ích và kiều dân Mỹ”.

Bên cạnh việc can thiệp trực tiếp vào nội bộ từng nước, bằng sức mạnh của mình, thông qua cơ chế khu vực là Hội nghị Liên Mỹ (sau này là Tổ chức các nước châu Mỹ - OAS), Mỹ càng khống chế sâu hơn khu vực Mỹ Latinh và thực sự biến nó thành “sân sau” của Mỹ. Bằng phương cách “Công ước Thương mại” (ký ngày 2.4.1930, với sự tham gia của 19 quốc gia châu Mỹ), nước Mỹ đã hoàn toàn thay thế các cường quốc châu Âu, xây dựng một liên minh thuế quan, làm sâu sắc hơn sự chi phối, ảnh hưởng và tăng cường sự phụ thuộc về kinh tế thương mại của Mỹ Latinh vào Mỹ.

Tuy nhiên, mọi chính sách mà Mỹ áp dụng ở Mỹ Latinh không thể tồn tại lâu dài do sự biến thiên của thời cuộc, nhất là trong bối cảnh các nước phát xít Đức, Italia, Nhật Bản chủ trương gây chiến nhằm phân chia lại thế giới; tâm lý nghi ngờ và chống đối Mỹ của các nước Mỹ Latinh ngày càng hiện rõ cộng thêm những khó khăn nội tại ở Mỹ trong và sau cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng (1929 – 1933). Tất cả những điều đó đã buộc Tổng thống F.Roosevelt phải tìm kiếm “sự lựa chọn mới” trong chính sách đối ngoại đối với Mỹ Latinh từ năm 1933:

¹⁰ Bruce W. Jentleson (2004), “*Chính sách đối ngoại của Mỹ - Động cơ lựa chọn trong thế kỉ XXI*”, NXB.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.106.

Chính sách Láng giềng thân thiện, nhằm thay đổi hình ảnh Mỹ, lôi kéo các nước láng giềng phương Nam về phía Mỹ, đảm bảo “lợi ích quốc gia” Mỹ ở khu vực “sân sau” một cách mềm mỏng hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. “Treaty of Guadalupe Hildago” trên www.loc.gov/rr/program/bib/ourdocs/Guadalupe.html.
- [2]. William A. Degregorio (2001). *Bốn mươi ba đời Tổng thống Mỹ*, NXB. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [3]. William A. Degregorio (1998). *Bốn mươi hai đời Tổng thống Hoa Kỳ*, NXB. Văn hóa Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Lý Thắng Khải (2004). *Nội tình 200 năm Nhà Trắng*, NXB. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [5]. Library of Congress (1909). Consul Menaced Galdera at Managua Seeks Refuge from Zelaya, go to American legation, *The Citizen*, Wednesday, December 1, 1909.
- [6]. Library of Congress (1909). Rebel Capture Three Town, *Los Angeles Herald*, Wednesday Morning, December 15, 1909.
- [7]. Lester.D.Langley (1983). *The Banana war: United States Intervention in the Caribbean, 1898 – 1934*, Kentucky University, Lexington.
- [8]. Christine Haight Farley (2013). *The Pan – American Trademark Convention of 1929: A Bold Vision of Extraterritorial Meets Current Realities*, American University – Washington College Law.
- [9]. Noam Chomsky (1995). *Chú Sam thực sự muốn gì*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10]. Bruce W. Jentleson (2004). *Chính sách đối ngoại của Mỹ - Động cơ lựa chọn trong thế kỉ XXI*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

**THE UNITED STATES INTERVENTIONS IN LATIN AMERICA
DURING THREE DECADES IN EARLY TWENTIETH CENTURY**

Duong Quang Hiep

Department of History, Hue University of Sciences

Email: hiepkhshue@gmail.com

ABSTRACT

In the first thirty years of the twentieth century, by the economic and military power, the United States had directly intervened violently in some countries as well as the entire Latin American region. That led to the inevitable consequences, the Latin American countries were increasingly heavily depended on the United States as well as the skepticism and objections of the peoples in this region versus the United States. This article aims to look back upon the American policy to the Latin America region in general and some countries such as Mexico, Nicaragua, Bolivia in the first three decades of the twentieth century until The United States issued 'Good Neighbor Policy' in 1933. From that, we have more understanding about the ways of American diplomats that used to protect the American-style "national interests".

Key words: *American Intervention, latin America, the United States foreign policy.*